

Số: 110/2026/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành thành ngày 14 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1438/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hàng Ô Trí D, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số Y, Tổ M, Ấp N, xã Đ, Thành phố H.

Người diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Ngọc H

Địa chỉ: Số K khóm A, phường P, tỉnh V.

(Giấy ủy quyền ngày 07/11/2025).

Bị đơn: Ông Dương Tuấn A, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số B đường N, phường A, Thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Dương Tuấn A có trách nhiệm trả cho ông Hàng Ô Trí D số tiền 175.000.000 đồng (một trăm bảy mươi lăm triệu đồng). Theo biên bản xác nhận nợ ngày 29/7/2025. Trả làm 12 tháng, mỗi tháng trả 14.583.334 đồng (mười bốn triệu năm trăm tám mươi ba nghìn ba trăm ba mươi bốn đồng). Trả vào ngày 15 (ương lịch) hàng tháng. Bắt đầu kỳ trả nợ đầu tiên là vào ngày 15/3/2026 và kỳ trả nợ cuối cùng là ngày 15/02/2027. Trường hợp ông Dương Tuấn A vi phạm bất kể kỳ thanh toán nào nêu trên thì ông Hàng Ô Trí D được quyền yêu cầu thi hành án một lần toàn bộ khoản nợ còn lại.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm là 4.375.000 đồng (bốn triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn). Ông Hàng Ô Trí D và ông Dương Tuấn A mỗi người phải chịu 2.187.500 đồng (hai triệu một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Ông Hàng Ô Trí D được căn trừ số tiền án phí 2.187.500 đồng (hai triệu một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0048166 ngày 10/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Hoàn lại cho ông Hàng Ô Trí D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.307.363 đồng (hai triệu ba trăm lẻ bảy nghìn ba trăm sáu mươi ba đồng.).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Thành Huế

